

ĐIỂM MÔN HỌC: Y TẾ CÔNG DÂN

STT	MS	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	ĐIỂM KIỂM TRA				ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI		Điểm môn học	GHI CHÚ
					HỆ SỐ 1		HỆ SỐ 2			Kết thúc môn học			
					1	2	1	2		LẦN 1	LẦN 2		
1	TCYS24E101	Lê Minh Thúc	16/10/2003		8		7		73	80		77	
2	TCYS24E102	Trương Đức Phương	26/09/1996		7		7		70	70		70	
3	TCYS24E103	Nguyễn Thị Ngọc Trán	03/02/2002		0								
4	TCYS24E104	Nguyễn Tấn Lợi	05/06/2022		7		7		70	70		70	
5	TCYS24E105	Lương Ngọc Sơn	14/11/2001		0								
6	TCYS24E106	Nguyễn Quốc Toàn	27/05/1996		0								
7	TCYS24E107	Nguyễn Thị Ngọc Anh	21/05/2005		7		7		70	80		76	
8	TCYS24E108	Nguyễn Vũ Khánh	13/06/1985		9		7		77	80		79	
9	TCYS24E109	Dương Thị Huyền Trang	08/11/1997		9		7		77	80		79	
10	TCYS24E110	Mai Trường Thành	23/10/2000		7		7		70	70		70	
11	TCYS24E111	Dương Tiểu Long	22/11/1994		9		7		77	62		68	
12	TCYS24E112	Lê Nhựt Minh	28/12/2006		0								
13	TCYS24E113	Lê Phước Toàn	26/02/2003		7		7		70	62		65	
14	TCYS24E114	Nguyễn Minh Quân	30/09/2003		9		7		77	70		73	
15	TCYS24E115	Nguyễn Hoàng Cát Tường	12/08/2003		7		7		70	60		64	
16	TCYS24E116	Nguyễn Lê An	05/12/1997		0								
17	TCYS24E117	Huỳnh Thanh Sang	08/07/1992		0								
18	TCYS24E118	Trần Thị Kim Tuyền	21/11/1997		9		8		83	92		88	
19	TCYS24E119	Ngô Thị Ngọc Diễm	01/04/1992		0								
20	TCYS24E120	Huỳnh Chí Nguyễn	17/12/1987		8		7		73	60		65	
21	TCYS24E121	Nguyễn Văn Tiến	05/06/2007		9		7		77	75		76	
22	TCYS24E122	Nguyễn Đình Quang Thái	21/01/1999		7		8		77	82		80	
23	TCYS22E107	Nguyễn Thị Cẩm Giang	06/07/1993		8		7		73	82		78	

Tổng số học sinh
phải thi lại:

Cần Thơ, ngày 31... tháng 3... năm 2025

Giáo viên giảng dạy

Mi-

Hồng Xuân Trường